

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HS-PT  
Ngày: 10/3/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Bùi Trọng Danh**

*Các Thẩm phán:* Bà **Dương Thị Hồng Minh**

Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

**- Thư ký phiên toà:** Bà **Ngô Thị Kiều Trang** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà:** Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 10/3/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2020/TLPT-HS ngày 07/01/2020 đối với các bị cáo Trần Vũ Hoài P, Lê Quang D do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 150/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**1/Trần Vũ Hoài P**, sinh ngày 02/6/1994 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Chung cư I, phường M, quận C, TP Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Hớt tóc; Con ông Trần Văn N và bà Trần Thị Giáng T; Có vợ là Võ Thị N1 (sinh năm 1994) và có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/4/2019. Có mặt.

**2/ Lê Quang D**, sinh ngày 09/10/1968 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: K232/05 đường S, phường T, quận K, TP Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 03/12; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Con ông Lê Đ và bà Trần Thị Đ1; Có vợ là Trần Thị Hồng L (sinh năm 1972) và có 02 con (con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2002); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/4/2019. Có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng tháng 2/2019, Trần Vũ Hoài P và Lê Quang D được đối tượng tên H (chưa rõ nhân thân lai lịch) thuê đến quán cà phê “A” địa chỉ số 44 đường Y, phường T, quận K, TP Đà Nẵng do Trần Anh T1 làm chủ để tổ chức đánh bạc thắng thua bằng tiền theo tỷ lệ cá cược cho các con bạc bằng hình thức ghi cá độ bóng đá đối với trận đấu bóng đá trên toàn thế giới có trong trang mạng Web cá cược bóng đá tên bong88.com với tiền công 200.000 đồng một ngày. Để thực hiện việc tổ chức đánh bạc H cung cấp cho P và D 02 máy tính xách tay và hai tài khoản cá độ bóng đá QQ7X7905xxx, mật khẩu: Aaaaa11xxx, trong tài khoản cá cược có 2000 đơn vị điểm QQ7X7905yyy, mật khẩu Bbbbb55xxx, trong tài khoản ban đầu có 2000 đơn vị điểm (quy ước mỗi đơn vị điểm tương đương số tiền 50.000 đồng) và 02 quyển sổ để ghi chép. Đến 21h40’ ngày 13/4/2019, lúc P và D đang có hành vi sử dụng mạng internet để tổ chức cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền cho nhiều người chơi cá độ tại quán cà phê “A” thì bị Phòng Cảnh sát Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bắt quả tang.

Tổng số tiền tổ chức đánh và thu lợi bất chính của các bị cáo cụ thể như sau:

- Trong thời gian từ ngày 05/4/2019 đến ngày 13/4/2019, tổng số tiền dùng để đánh bạc của Trần Vũ Hoài P là 4.441.211.500 đồng, số tiền thu lợi bất chính P phải chịu trách nhiệm là 53.147.000 đồng.

- Trong thời gian từ ngày 05/4/2019 đến ngày 13/4/2019, tổng số tiền dùng để đánh bạc của Lê Quang D là 2.097.668.500 đồng, số tiền D thu lợi bất chính là 129.760.000 đồng.

Quá trình điều tra mở rộng vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng đã xác định được vào ngày 13/4/2019, trong số các con bạc đến cá cược bóng đá thắng thua bằng tiền với P và D, có 12 đối tượng có lai lịch và số tiền đánh bạc cụ thể như sau:

1. Phạm Phú B khai nhận vào ngày 13/4/2019 đã có 02 lượt ghi cá độ bóng đá với D và 01 lượt ghi cá độ với P trong 02 trận bóng đá.

Ngoài ra, B khai vào ngày 12/4/2019, B còn có 16 lượt cá cược bóng đá với D nhưng không nhớ các trận và tỷ lệ cá cược cụ thể. Tuy nhiên, những lần này B có thắng nhưng tổng tiền 530.000 đồng.

Vào ngày 13/4/2019, tổng số tiền cược là 900.000 đồng, tổng tiền thắng 495.000 đồng, tiền thua cược là 300.000 đồng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 1.395.000

đồng. Do chưa kịp tính tiền thắng thua với D nên B chưa nhận được tiền thu lợi từ đánh bạc.

Vào ngày 12/4/2019, tiền thu lợi bất chính từ đánh bạc của Phạm Phú B là 530.000 đồng.

2. Phạm Văn T2 khai nhận vào ngày 13/4/2019 đã tham gia cá cược 02 lượt với P trong 01 trận. Tổng số tiền T2 dùng để đánh bạc là 1.500.000 đồng. Do T2 thua cược nên không thu lợi.

3. Nguyễn Tuấn V khai nhận đã tham gia cá cược 01 lượt với D trong 01 trận: Spal-Juventus với số tiền cược 300.000 đồng. Như vậy số tiền V dùng để đánh bạc là 300.000 đồng. Do V thua cược nên không thu lợi.

4. Huỳnh Lê Đ2 khai nhận đã tham gia cá cược 03 lượt với P trong 02 trận. Tổng tiền cược của hai lượt trong trận đấu trên của Đ2 là 2.450.000 đồng. Số tiền thu lợi từ đánh bạc là 450.000 đồng.

5. Ngô Công T3 khai nhận đã tham gia cá cược tại 02 lượt với D trong 02 trận. Tổng tiền cược của 02 trận là 1.000.000 đồng, tiền thắng cược 420.000 đồng, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 1.420.000 đồng. Do tiền thắng cược ít hơn số tiền thua cược nên Ngô Công T3 không thu lợi.

6. Lê Văn H1 khai nhận đã tham gia cá cược 04 lượt với P trong 03 trận. Tổng số tiền dùng để đánh bạc của 04 lượt cá cược là 3.140.000 đồng. Tiền thu lợi từ đánh bạc là 640.000 đồng.

7. Lê Ngọc Anh T4 khai đã tham gia cá cược 02 lượt với P trong 01 trận bóng đá. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 900.000 đồng. Do 02 lượt cá cược đều chưa có kết quả nên Lê Ngọc Anh T4 chưa thu lợi.

8. Nguyễn Văn T5 khai nhận đã tham gia cá cược 04 lượt với P trong 02 trận bóng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 1.890.000 đồng. Do 01 lượt cá cược chưa có kết quả nên tiền thu lợi từ đánh bạc của Nguyễn Văn T5 là 290.000 đồng.

9. Nguyễn Đình V1 khai nhận đã tham gia cá cược 07 lượt với P 03 trận. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 3.350.000 đồng. Do tiền thắng cược ít hơn số tiền thua cược nên Nguyễn Đình V1 không thu lợi.

10. Nguyễn Văn T6 khai nhận đã tham gia cá cược 09 lượt với P, 04 lượt với D trong 09 trận. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 16.150.000 đồng. Do có 04 lượt cá cược đều chưa có kết quả nên Nguyễn Văn T6 chưa thu lợi.

11. Trần Văn H2 khai nhận đã tham gia cá cược 05 lượt với D trong 05 trận. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 7.700.000 đồng, tiền thu lợi từ đánh bạc là 200.000 đồng.

12. Trương Văn A1 khai nhận đã tham gia cá cược 06 lượt với P, 12 lượt với D trong 06 trận. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 6.110.000 đồng. Do tiền thắng cược ít hơn số tiền thua cược nên Trương Văn A1 không thu lợi được.

Tại Bản án sơ thẩm số 150/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Vũ Hoài P 06 năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 14/4/2019.

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Quang D 05 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 14/4/2019.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 05/12/2019, bị cáo Trần Vũ Hoài P có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Ngày 11/12/2019, bị cáo Lê Quang D có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Về thủ tục: Đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Vũ Hoài P và Lê Quang D có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Về nội dung: Xét nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo thì thấy rằng Bản án hình sự sơ thẩm số 150/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử các bị cáo về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 322 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Vũ Hoài P với mức án 06 năm tù, xử phạt bị cáo Lê Quang D với mức án 05 năm 06 tháng tù là có căn cứ, phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Vũ Hoài P và Lê Quang D khai nhận: Từ khoảng tháng 02/2019, Trần Vũ Hoài P và Lê Quang D được đối tượng tên H thuê đến quán cà phê “A” địa chỉ số 44 đường Y, phường T, quận K, TP Đà Nẵng do Trần Anh T1 làm chủ để tổ chức đánh bạc thắng thua bằng tiền theo tỉ lệ cá cược cho các con bạc bằng hình thức ghi cá độ bóng đá đối với các trận đấu bóng đá trên toàn thế giới có trong trang mạng Web cá cược bóng đá tên bong88.com với tiền công 200.000 đồng một ngày. Để thực hiện việc tổ chức đánh bạc H cung cấp cho P và D 02 máy tính xách tay và hai tài khoản cá độ bóng đá QZ7X7905xxx, mật khẩu: Aaaaa11xxx, trong tài khoản cá cược có 2000 đơn vị điểm, QZ7X7905yyy, mật khẩu Bbbbb55xxx, trong tài khoản ban đầu có 2000 đơn vị điểm (quy ước mỗi đơn vị điểm tương đương số tiền 50.000 đồng) và 02 quyển sổ để ghi chép. Đến 21h40’ ngày 13/4/2019, lúc P và D đang có hành vi sử dụng mạng internet để tổ chức cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền cho nhiều người chơi cá độ tại quán cà phê “A” thì bị Phòng Cảnh sát Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bắt quả tang.

Tổng số tiền tổ chức đánh bạc và thu lợi bất chính của các bị cáo cụ thể như sau:

Trong thời gian từ ngày 05/4/2019 đến ngày 13/4/2019, tổng số tiền dùng để đánh bạc của Trần Vũ Hoài P là 4.441.211.500 đồng (*Bốn tỉ bốn trăm bốn mươi một triệu hai trăm mười một ngàn năm trăm đồng*), số tiền thu lợi bất chính P phải chịu trách nhiệm là 53.147.000 đồng (*Năm mươi ba triệu một trăm bốn mươi bảy ngàn đồng*).

Trong thời gian từ ngày 05/4/2019 đến ngày 13/4/2019, tổng số tiền dùng để đánh bạc của Lê Quang D là 2.097.668.500 đồng (*Hai tỉ không trăm chín mươi bảy triệu sáu trăm sáu mươi tám ngàn năm trăm đồng*), số tiền D thu lợi bất chính là 129.760.000 đồng (*Một trăm hai mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng*).

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo Trần Vũ Hoài P và Lê Quang D, thì thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm gia tăng tệ nạn xã hội tại địa P và gây ảnh hưởng đến nếp sống văn minh của xã hội. Trong vụ án này, bị cáo P là người đã rủ rê, lôi kéo bị cáo D cùng tổ chức đánh bạc và số tiền đánh bạc của bị cáo P cũng cao hơn bị cáo D nên mức án của bị cáo P phải cao hơn bị cáo D. Xét thấy, đối với các bị cáo cần xử phạt nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, đồng thời áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Vũ Hoài P 06 năm tù và xử

phạt bị cáo Lê Quang D 05 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, gia đình bị cáo đã nộp thêm 3.000.000 đồng tiền thu nhập bất chính theo bản án sơ thẩm quyết định. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới, HĐXX ghi nhận cho bị cáo P. Tuy nhiên, các bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng gia đình bị cáo Trần Vũ Hoài P đã nộp cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Vũ Hoài P và Lê Quang D, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ:

- Điểm b, c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Vũ Hoài P 06 (sáu) năm** tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2019.

- Điểm b, c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Quang D 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2019.

Tuyên quy trừ số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) gia đình bị cáo Trần Vũ Hoài P đã nộp ngày 19.02.2020, theo Biên lai thu số 07309 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để bảo đảm thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo Trần Vũ Hoài P và Lê Quang D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA quận Thanh Khê;
- VKSND quận Thanh Khê;
- CQCSĐT Công an quận Thanh Khê;
- Toà án nhân dân quận Thanh Khê;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Trọng Danh**